PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 6 In the classroom · Lesson 2–3 (SGK tr. 27–28)

Tuần 11

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letter – viết chữ E hoa, e thường theo mẫu

Mẫu: Ee Ee Ee

Mỗi dòng một chữ: dòng trên chữ E hoa, dòng dưới chữ e thường. Chưa cần viết từ.

Bài 2: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1. E	●	●	a. i
2. I	●	●	b. d
3. D	●	●	c. a
4. A	●	●	d. e

Bài 3: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	●	●	pen
	●	●	chicken
	●	●	red
	●	●	pencil
	●	●	bell

Bài 4: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «bell» – bé nghe thấy chữ nào? (i) a e
2. Bố mẹ đọc «pen» – bé nghe thấy chữ nào? (e) a i
3. Bố mẹ đọc «pencil» – bé nghe thấy chữ nào? a (e)
4. Bố mẹ đọc «red» – bé nghe thấy chữ nào? (a) i e

Bài 5: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «It's a red pencil.» Câu này nghĩa là:
   (A) Đó là cái bút mực màu đỏ. (B) Đó là cái bút chì màu đỏ.
2. Bố mẹ đọc: «It's a red pen.» Câu này nghĩa là:
   (A) Đó là cái bút mực màu đỏ. (B) Đó là cái bút chì màu đỏ.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN — TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 11

Bài 1: Write the letter – viết chữ E hoa, e thường theo mẫu

Ee

Bài 2: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1 – **d** 2 – **a** 3 – **b** 4 – **c**

Bài 3: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🔔 – **bell** 🖊️ – **pen** ✏️ – **pencil** ⚫ – **red** 🐔 – **chicken**

Bài 4: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. **C** (e) 2. **A** (e) 3. **B** (e) 4. **C** (e)

Bài 5: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. **B** (Đó là cái bút chì màu đỏ.) 2. **A** (Đó là cái bút mực màu đỏ.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án